

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 289/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 27/12/2022
V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi
con chung”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Lâm Sơn
2. Ông Võ Thanh Nhân

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Tường Vi

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 698/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 546/2022/QĐ-ST ngày 09 tháng 11 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 514/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2022 và Thông báo số 40/TB-TA về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phùng Phan Cẩm L, sinh năm 1975; địa chỉ: số 630, tổ 10, ấp A, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; (có đơn xin xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1972; địa chỉ: số 630, tổ 10, ấp A, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện đề ngày 14/7/2022, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Phùng Phan Cẩm L trình bày: chị và anh Nguyễn Thành T quen biết tổ chức đám cưới, không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật; chung sống

hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, cả hai thường xuyên bất đồng quan điểm, hay cự cãi, tính tình không hợp, không còn sống chung khoảng 01 năm nay. Nay thấy tình cảm không còn, chị xin ly hôn với anh Nguyễn Thành T.

- Về con chung: vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Thành L, sinh ngày 15/5/1995 và Nguyễn Thị N.Y, sinh ngày 09/6/2001 (hai con đều đã trưởng thành, có khả năng lao động) nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về sản chung và nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp:

- Bản sao Giấy khai sinh 02 con chung;

- Tờ tự khai và đơn khởi kiện ngày của chị Linh ngày 14/7/2022;

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp hòa giải để động viên các bên có thể giải quyết các bất đồng quan điểm, hàn gắn đoàn tụ với nhau nhưng cả hai lần bị đơn đều vắng mặt; phía nguyên đơn đều xác định chị chung sống với anh Thắng từ năm 1994, có 02 con chung hiện đã thành niên nhưng không đăng ký kết hôn kết hôn theo quy định; anh, chị sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, sống ly thân cho đến nay.

Tại phiên tòa, chị L có đơn xin xử vắng mặt vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh T, xác định không có đăng ký kết hôn; anh T vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến. Các bên không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án như sau:

- Về tố tụng: Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị L có đơn xin xử vắng mặt; anh T được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

+ Về hôn nhân: chị L, anh T tự tìm hiểu và tiến đến hôn nhân vào năm 2012, không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng không được và ly thân đến nay. Nay thấy tình cảm không còn, chị L xin ly hôn với anh T. Xét thấy, do chị L, anh T không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Căn cứ Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình, không công nhận là vợ chồng.

+ *Về con chung*: có 02 con chung Nguyễn Thành L, sinh ngày 15/5/1995 và Nguyễn Thị N.Y, sinh ngày 09/6/2001; đều đã trưởng thành, có khả năng lao động, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về tài sản và nợ chung*: không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 14, 53, 81, 82, 83 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014:

Không công nhận chị Phùng Phan Cẩm L và anh Nguyễn Thành T là vợ chồng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp: chị L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh T được xác định là tranh chấp về “*Ly hôn, nuôi con chung*” quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về thẩm quyền: bị đơn T, nơi cư trú tại xã N, huyện C, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

[1.3] Về sự vắng mặt của đương sự:

Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị L có đơn xin xử vắng mặt; anh T được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

[2.1] Về tính hợp pháp: chị L và anh T tìm hiểu, tiến tới hôn nhân vào năm 2012, theo lời trình bày của chị L cả hai không có đăng ký kết hôn theo quy định, phù hợp Công văn số 799/CV-UBND ngày 21/11/2022 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện C. Vì vậy, xác định là hôn nhân giữa chị L, anh T là không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận, bảo vệ.

[2.2] Về tình trạng hôn nhân:

Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng giữa chị L và anh T hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, mối quan hệ vợ chồng trở nên căng thẳng, không còn sống chung đến nay, vợ chồng không dành sự quan tâm yêu thương lẫn nhau mà thay vào đó là dùng những lời lẽ lớn tiếng, xúc phạm, thể hiện mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn hạnh phúc; chị L

xác định từ thời điểm mâu thuẫn không còn sống chung, không liên lạc qua lại với anh T đến nay. Điều đó, chứng tỏ hôn nhân giữa anh chị L và anh T không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Vì vậy, cần áp dụng Điều 14 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, không công nhận chị L với anh T là vợ chồng.

[3] *Về con chung*: có 02 con chung Nguyễn Thành L1, sinh ngày 15/5/1995 và Nguyễn Thị N.Y, sinh ngày 09/6/2001, (đều đã trưởng thành, có khả năng lao động), không yêu cầu Tòa án giải quyết; không đề cập.

[4] *Về tài sản và nợ chung*: không yêu cầu, không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí và quyền kháng cáo*:

Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

[6] Quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 273; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 14, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. *Về hôn nhân*:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Phan Cẩm L.

Không công nhận chị Phùng Phan Cẩm L và anh Nguyễn Thành T là vợ chồng.

2. *Về con chung*: 02 con chung đều đã thành niên, có khả năng lao động; không yêu cầu, Tòa án không đề cập.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: không có, nên không đặt ra giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị Phùng Phan Cẩm L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo

biên lai thu số 0012514 ngày 03/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; chị L đã nộp xong.

5. *Quyền kháng cáo:* Chị Phùng Phan Cẩm L, anh Nguyễn Thành T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Huy Phong